

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bò Quốc Khánh;
- Ông Đoàn Văn Lược.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/HSST, ngày 02 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 7 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số /2024/QĐST-HS, ngày 31/7/2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 05/TB-TA, ngày 16/9/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần V, sinh năm: 1984, tại tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán kinh doanh; nơi đăng ký thường trú: Số nhà N, khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1957; vợ: Trần Thị Đức P, sinh năm 1985, có 02 người con Nguyễn Trần Hữu N, sinh năm 2010 và Nguyễn Trần Ngọc T, sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/12/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đinh Hoài T, sinh năm: 1999; nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ C, khu phố V, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022, Nguyễn Trần V mua lại xe ô tô trộn bê tông biển số 61C - 081.xx là hàng thanh lý từ Công ty cổ phần bê tông H để sử dụng. V đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng và được Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải số 61 003845, ngày 13/3/2023, giữ nguyên biển số cũ 61C - 081.xx, mang tên chủ sở hữu mới là Nguyễn Trần V. Sau khi hoàn tất thủ tục chuyển nhượng, V tự ý mang xe ô tô nói trên đến gara tư nhân yêu cầu sửa chữa thay đổi kết cấu và công năng xe từ xe tải trộn bê tông thành xe tải ben có tải trọng 15.000kg (15 tấn) để sử dụng vận chuyển hàng hóa. Ngày 06/6/2023 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61-06D cấp ngày 07/12/2022 và biên lai thu phí sử dụng đường bộ đối với xe ô tô tải trộn bê tông biển số 61C-081.xx hết hiệu lực, V mang xe ô tô nói trên đến Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61-06D thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương để đăng kiểm lại và nộp phí sử dụng đường bộ mới nhưng bị cơ quan đăng kiểm từ chối đăng kiểm và không chấp nhận cấp tem đăng kiểm, tem sử dụng phí đường bộ với lý do chủ phương tiện (xe ô tô biển số 61 C-081.xx) tự ý cải tạo thay đổi kết cấu xe từ ô tô tải trộn bê tông thành xe ô tô vận chuyển hàng hóa 15 tấn nhưng không xuất trình được giấy phép cải tạo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên V mang xe về nhà. Cùng thời điểm tháng 6/2023, V nhận được tin nhắn qua điện thoại chào mời “Nhận làm các giấy tờ, bằng lái xe, bằng cấp đại học... giả” nên V liên hệ nhờ giúp đỡ thì được hướng dẫn V kết bạn với người có tên tài khoản “Huyền” qua bạn xã hội Zalo để cung cấp thông tin. Theo yêu cầu của người tên “Huyền”, V đã chụp ảnh của 02 Tem phiếu xe ô tô biển số 61C - 081.xx gồm “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường và Tem nộp phí sử dụng đường bộ” do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61-06D cấp ngày 07/12/2022 đã hết hạn và thỏa thuận làm giả hai tài liệu trên với giá 2.500.000đ, giao nhận tiền và tài liệu giả tại nhà riêng của V nên V đồng ý đặt làm 02 tài liệu giả nói trên. Ngày 26/6/2023, V nhận được 02 loại tem giả gồm: Tem kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem đã nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, có thời hạn nộp phí đến ngày 14/01/2024 đối với xe ô tô 61C-081.xx do một người đến giao hàng tận nhà cho V (Không rõ nhân thân, lai lịch) và V thanh toán cho người này số tiền 2.500.000đ. Sau đó V dán 02 tem giả này lên kính trước xe ô tô tải biển số 61C-081.xx để lưu thông trên đường tránh bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện kiểm tra xe chưa đăng kiểm. Ngày 25/7/2023, V thuê ông Đinh Hoài T làm tài xế điều khiển xe ô tô biển số 61C-081.xx đi đến xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để vận chuyển hàng hóa cho khách hàng. Khi lưu thông trên tuyến đường ĐT thuộc địa phận xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương thì ông T bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện B nhận thấy xe ô tô lưu thông có dấu hiệu vi phạm nên dừng xe kiểm tra hành chính. Sau khi kiểm tra, tổ tuần tra phát hiện xe ô tô tải biển số 61C-081.xx có giấy chứng nhận kiểm định đã hết hạn trên 01 tháng, xe không có phù hiệu kinh doanh vận tải nhưng các tem kiểm định an

toàn kỹ thuật và tem nộp phí sử dụng đường bộ dán trên kính trước xe ô tô có thời hạn đến 01/2024 nên nghi ngờ tem giả. Cơ quan chức năng lập biên bản vi phạm hành chính để tiến hành kiểm tra, xác minh. Qua xác minh Công an huyện Bắc Tân Uyên nhận được Công văn số 52/CV, ngày 25/7/2023 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61.12D (Chi nhánh Công ty TNHH ô tô P) trả lời kết quả không thực hiện kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện seri KD-2146347 và tem sử dụng đường bộ seri IA 3621597, có thời hạn đến ngày 14/01/2024. Ngày 25/7/2023, Công an huyện Bắc Tân Uyên đã tiến hành niêm phong thu giữ: 01 Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và 01 Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, đã nộp phí đến ngày 14/01/2024 để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Nguyễn Trần V đã giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE màu đen, số IMEI: 359410081932087 và khai nhận đã sử dụng điện thoại nói trên để đặt mua Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, đã nộp phí đến ngày 14/01/2024.

Tại Bản kết luận giám định số 452/KL-KTHS(TL), ngày 19/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận:

“1. Tem đăng kiểm đề “BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI* CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM”, số KD 2146347 và Tem nộp phí đề “*BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI * TEM NỘP PHÍ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ” Số IA 3621597 trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1 và A2) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

2. Hình dấu tròn có nội dung “M.S.C.N:3701899911-04-C.T.T.N.H.H * TP.T - T.BÌNH DƯƠNG CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH Ô TÔ P TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI 61-120” tại mặt sau trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1 và A2) so với hình dấu tròn có nội dung “M.S.C.N:3701699977-004-C.T.T.N.H.H*TP. T-T.BÌNH DƯƠNG CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH Ô TÔ P TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI 61-12D” trên tài liệu mẫu (Ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra, là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Ngày 22/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Trần V để điều tra làm rõ về hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-BTU, ngày 20/3/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Nhận thấy hành vi cung cấp thông tin “Hình ảnh “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường và Tem nộp phí sử dụng đường bộ do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61-06D cấp ngày 07/12/2022 đã hết hạn sử dụng” do Nguyễn Trần V thực hiện để đặt người có tên tài khoản “Huyền” qua mạng xã hội zalo (Không rõ nhân thân lai lịch) làm giả 02 tài liệu “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem đã nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, có thời hạn nộp phí đến ngày 14/01/2024” để sử dụng lưu hành cho xe ô tô tải 61C-081.xx nhưng bị phát hiện. Hành vi trên của V có dấu hiệu cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” với tình tiết định khung tăng nặng :Làm từ 02 đến 05 tài liệu giả” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tòa án đã 02 lần trả hồ sơ (Một lần do Thẩm phán được phân công xét xử vụ án trả hồ sơ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và 01 lần do Hội đồng xét xử trả hồ sơ tại phiên tòa) yêu cầu Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Kết quả cả hai lần nhận lại hồ sơ vụ án theo quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án, Viện Kiểm sát đều không thống nhất quan điểm bị cáo Vinh phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với Nguyễn Trần V bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự và Tòa án sẽ xét xử bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trần V như nội dung cáo trạng số 34/CT-VKS-BTU, ngày 20/3/2024 không thay đổi, bổ sung về tội danh, không rút truy tố đối với bị cáo V. Viện Kiểm sát luận tội đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần V phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, khoản 1 Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần V từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 tài liệu giả gồm “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem đã nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, có thời hạn nộp phí đến ngày 14/01/2024” đồng thời tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE màu đen, số IMEI: 359410081932087 của bị cáo V theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Trần V không tranh luận về tội danh “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” như Viện Kiểm sát luận tội. Bị cáo nhận tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và thống nhất mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo theo luận tội của Viện Kiểm sát, không tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện tự cải tạo, lao động học tập nuôi sống bản thân và vợ bị cáo đang bị bệnh nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Đinh Hoài T được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và trong quá trình tố tụng ông T không yêu cầu gì khác trong vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập những người tham gia tố tụng vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về thẩm quyền truy tố và thẩm quyền xét xử: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy hành vi của bị cáo V cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường và Tem nộp phí sử dụng đường bộ (Đã hết hạn sử dụng) do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 61-06D, tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/12/2022 đối với xe ô tô tải trộn bê tông biển số 61C - 081.84 để thông qua mạng xã hội Zalo đặt cho người có tên :Huyền” (Không rõ nhân thân lai lịch) làm giả hai loại tài liệu trên có thời hạn sử dụng đến ngày 14/01/2024 dán lên kính xe ô tô tải biển số 61C-081.xx nhằm mục đích cho xe lưu thông trên đường tránh bị lực lượng chức năng phát hiện, kiểm tra đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án đã 02 lần trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên thay đổi tội danh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Làm giả tài liệu của cơ

quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự nhưng Viện Kiểm sát không thống nhất tội danh do Tòa án trả hồ sơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự, Tòa án quyết định xét xử bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần V đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết quả thu thập vật chứng, Kết luận giám định xác định tài liệu giả và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Nguyễn Trần V là chủ sở hữu xe ô tô tải trộn bê tông biển số 61C - 081.xx do mua lại xe cũ từ Công ty cổ phần bê tông H. Sau khi mua lại xe, V đã tự ý cải tạo lại xe ô tô trên thành xe tải ben 15 tấn làm thay đổi kết cấu ban đầu của xe nhưng không xin phép cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, từ đó khi xe hết hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường vào ngày 06/6/2023 V không thể đăng kiểm do Trung tâm đăng kiểm đường bộ từ chối kiểm định an toàn kỹ thuật xe khi xe ô tô tông biển số 61C - 081.xx. Tháng 6/2023, V đã cung cấp thông tin về giấy đăng kiểm cũ của xe ô tô tông biển số 61C - 081.xx cho một người không rõ nhân thân thân lai lịch có tên tài khoản “Huyền” qua mạng xã hội zalo đặt làm giả 02 tem phiếu gồm “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực từ ngày 16/7/2023 đến ngày 14/01/2024 và Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, có hiệu lực từ ngày 15/7/2023 đến ngày 14/01/2024” với giá 2.500.000đ, sau đó dán 02 tem phiếu trên vào kính trước xe ô tô biển số 61C- 081.xx để không bị phát hiện khi co xe lưu thông trên đường. Ngày 25/7/2023, khi xe ô tô biển số 61C- 081.xx do anh Đinh Hoài T điều khiển lưu thông trên đường thuộc xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện B kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hành vi cung cấp thông tin, tài liệu đăng kiểm, phiếu nộp phí đường bộ liên quan đến xe ô tô ô tô tải trộn bê tông biển số 61C-081.xx cho đối tượng không rõ nhân thân lai lịch thông qua mạng xã hội để làm giả các tem phiếu nêu trên mục đích dán lên kính trước xe ô tô để qua mắt lực lượng chức năng khi xe lưu thông trên đường do bị cáo Nguyễn Trần V đã thực hiện đủ các yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức” với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự “Làm từ 02 đến 05 tài liệu hoặc giấy tờ khác”. Do đó, cáo trạng số 34/CT-VKS-BTU, ngày 20/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trần V về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là truy tố không đúng tội danh. Tòa án đã hai lần trả hồ sơ yêu cầu Viện Kiểm sát điều tra bổ sung xác định lại tội danh và điểm khoản truy tố đối với bị cáo V nhưng Viện Kiểm sát không chấp nhận. Căn cứ khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo về tội “Làm giả tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm các quy định về trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính; làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo ý thức rõ hành vi làm giả tài liệu, giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do háms lợi, muốn có tiền từ việc cho xe lưu thông trên đường khi phương tiện chưa được kiểm định an toàn kỹ thuật, bị cáo đã bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có nhân thân, chưa có tiền án, tiền sự nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi dưỡng chăm sóc 02 con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế gia đình có khăn xác nhận của Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương ngày 29/7/2024, trường hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thể ảnh hưởng đến đời sống của các thành viên khác trong gia đình do bị cáo có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc. Ngoài ra bị cáo có người thân là người có công với cách mạng (Ông nội là liệt sỹ) nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo V.

[6] Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là chưa đúng tội danh, tuy nhiên hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo do đại diện Viện Kiểm sát luận tội và đề nghị áp dụng đối với bị cáo V là đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết hợp nhất số 02/2022/VBHN-TANDTC, ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên mức hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo V từ 09 tháng đến 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử, xét xử và tuyên bố bị cáo phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để quyết định hình phạt cao hơn mức hình phạt do Viện Kiểm sát đề nghị.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là các tài liệu giả gồm: “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, đã nộp phí đến ngày 14/01/2024” cần tịch thu và lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu APPLE màu đen, số IMEI: 359410081932087, bị cáo V sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với đối tượng có tên tài khoản “Huyền” trên mạng xã hội zalo đã nhận làm giả các tài liệu là “Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, đã nộp phí đến ngày 14/01/2024” cho bị cáo V nhưng không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không thể điều tra xử lý là đúng quy định.

[9] Án phí: Bị cáo Nguyễn Trần V phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, khoản 1 Điều 38, khoản 1, 2 Điều 47, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 3 Điều 298, khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng các điều 2, 4, 5, 6 Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần V phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần V 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 30/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Trần V cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Trần V thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE màu đen, số IMEI: 359410081932087(Màn hình cảm ứng).

(Kèm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

- Tịch thu và lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (Một) Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 2146347, có hiệu lực đến ngày 14/01/2024 và 01 (Một) Tem nộp phí sử dụng đường bộ số IA 3621597, đã nộp phí đến ngày 14/01/2024” là tài liệu giả.

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trần V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Nguyễn Trần V (01)
- Người có QLNVLQ (01);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

